

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày: 01-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Hai.

Ông Nguyễn Phát Triển.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2019, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/TLST-HS, ngày 04 tháng 6 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn U, sinh năm: 1975, tại: Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp T L, xã T P T, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị S; có vợ và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; không bị bắt tạm giữ, tạm giam; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi trú và hiện đang tại ngoại tại ấp T L, xã T P T, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

Đỗ Thị B - sinh năm: 1955 (Nạn nhân đã chết); Trú tại: Tổ 12, ấp Tân Vĩnh, xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại (Đỗ Thị B):

1. Mạc Thị L - sinh năm: 1977 (con ruột bị hại), (vắng mặt); Trú tại: Tổ 14, ấp A T, xã L T, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

2. Mạc Văn V - sinh năm: 1980 (con ruột bị hại); Trú tại: ấp V T, xã L Q, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

3. Mạc Thị X - sinh năm: 1983 (con ruột bị hại); Trú tại: ấp P T, xã P T, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Mạc Văn V và Mạc Thị X cùng ủy quyền cho: Mạc Thị L - sinh năm: 1977 (vắng mặt); Trú tại: Tổ 14, ấp A T, xã L T, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

- *Người làm chứng:*

1. Mai Trường S - sinh năm: 1979 (vắng mặt); Trú tại: ấp T A, xã P H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Kim C - sinh năm: 1986 (vắng mặt); Trú tại: Tổ 11, ấp T T, xã T L, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 22 phút ngày 12/12/2018, Lê Văn U điều khiển xe mô tô biển số 66C1-133.43 chạy trên đường Tỉnh lộ 853 hướng từ thành phố Sa Đéc đến Bến phà P H, khi đến ngã tư giao nhau giữa Tỉnh lộ 853 với Quốc lộ 54 thuộc ấp T P, xã P H, huyện Lai Vung thì va chạm với xe mô tô biển số 64K1-102.64 do bà Đỗ Thị B điều khiển chạy trên Quốc lộ 54 (đường ưu tiên) tại vị trí cách lề phải 4,9 mét hướng đi từ xã T T, huyện Lai Vung đến huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long làm bà B và xe bị ngã xuống đường, bà B bị chấn thương vùng đầu dẫn đến tử vong khi đang cấp cứu tại Trạm y tế xã P H, huyện Lai Vung.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ: 01 xe mô tô hai bánh biển số 66C1-133.43, nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE, loại xe 02 bánh, màu sơn đỏ, dung tích 108 cm³, số máy 02E-0288551, số khung 20X1Y-288515 của ông Lê Văn U; 01 xe mô tô hai bánh biển số 64K1-102.64, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave S, loại xe 02 bánh, màu sơn vàng đen, dung tích 109 cm³, số máy C52E-1180056, số khung 265DY-056629 của bà Đỗ Thị B.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 25/TTh/TTPY ngày 15/12/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận nguyên nhân chết của Đỗ Thị B chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận giám định số 912/KL-KTHS và 913/KL-KTHS cùng ngày 20/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận là không phát hiện thành phần cồn (Ethanol) trong máu của bà Đỗ Thị B và ông Lê Văn U.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 47/KL-ĐGTS ngày 16/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Lai Vung, kết luận xe mô tô biển số 64K1-102.64 thiệt hại là 240.000 đồng, xe mô tô biển số 66C1-133.43 thiệt hại là 1.316.000 đồng, tổng thiệt hại là 1.556.000 đồng.

Ngày 22/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã trao trả 01 xe mô tô hai bánh biển số 64K1-102.64, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave S, loại xe 02 bánh, màu sơn vàng đen, dung tích 109 cm³, số máy C52E-1180056, số khung 265DY-056629 cho chị Mạc Thị L (là con ruột của nạn nhân Đỗ Thị B); 01 xe mô tô biển số 66C1-133.43, nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE, loại xe 02

bánh, màu sơn đỏ, dung tích 108 cm³, số máy 02E-0288551, số khung 20X1Y-28851501 cho Lê Văn U.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS, ngày 31/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, đã truy tố Lê Văn U ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Văn U khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Lê Văn U đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 66C1-133.43, do vượt không đúng quy định, không đảm bảo an toàn, không nhường đường khi đi từ đường không ưu tiên ra đường ưu tiên và chạm vào xe mô tô biển số 64K1-102.64 do bà Đỗ Thị B điều khiển gây ra tai nạn làm cho bà Đỗ Thị B tử vong, khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Lê Văn U từ 02 năm đến 03 năm cải tạo không giam giữ. Về trách nhiệm dân sự: đã thỏa thuận bồi thường xong, nên không cần xem xét. Về xử lý vật chứng: không có. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Văn U thống nhất với Bản cáo trạng và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Lê Văn U đã có hành vi điều khiển xe mô tô từ đường không ưu tiên do không chú ý quan sát và không đảm bảo an toàn đã va chạm vào xe mô tô do bà Đỗ Thị B đang điều khiển trên đường ưu tiên gây ra tai nạn, hậu quả bà Đỗ Thị B tử vong. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị

cáo là có căn cứ, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, cho nên hành vi của bị cáo Lê Văn U có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” phạm vào điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người; ...”.

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi của bị cáo Lê Văn U là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn huyện. Bị cáo biết rõ khi tham gia giao thông không chú ý quan sát và không đảm bảo an toàn là vi phạm luật giao thông đường bộ, nhưng do chủ quan mà bị cáo Lê Văn U đã gây ra tai nạn giao thông, làm cho bà Đỗ Thị B tử vong, với hậu quả nghiêm trọng như trên, nên việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm mục đích giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội. Xét tính chất, mức độ, ý thức và hậu quả phạm tội của bị cáo, khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ giáo dục bị cáo.

[4] Đại diện hợp pháp bị hại chị Mạc Thị L cũng là người đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại anh Mạc Văn V và chị Mạc Thị X vắng mặt tại phiên tòa nhưng qua các biên bản lấy lời khai có trong hồ sơ vụ án chị L trình bày là bà Đỗ Thị B đã bị tai nạn giao thông và tử vong, gia đình chị đã nhận số tiền bồi thường từ gia đình bị cáo là 75.000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Văn U thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả và gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong, các đương sự không yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 36; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn U phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn U 03 (B) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Văn U cho Ủy Bn nhân dân xã T P T, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì Ủy Bn nhân dân xã T P T, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án của người đó để nơi đây làm thủ tục cần thiết giao cho cơ quan, tổ chức nơi người đó chuyển đến tiếp tục giám sát, giáo dục theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn U phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 01/7/2019; Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- UBND xã T P T, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Út

